

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực hiện các đề án, nghị quyết, kết luận, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Đề án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, gắn với trách nhiệm thực hiện của từng sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan, đồng thời đảm bảo tính khả thi và hiệu quả thực tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển đa dạng các phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản, trong đó ưu tiên phát triển tiêu thụ nông sản theo chuỗi liên kết bền vững có ứng dụng thương mại điện tử và truy xuất nguồn gốc, phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ, đặc điểm sản xuất nông nghiệp của tỉnh nhằm nâng cao giá trị nông sản, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, truy xuất nguồn gốc nông sản và gắn với thị trường tiêu thụ.

- Củng cố, phát triển mô hình hợp tác xã thương mại và dịch vụ như là một trung gian cần thiết giữa người nông dân với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, phân phối và ngân hàng thương mại để tổ chức cung ứng vật tư nông nghiệp đầu vào và tiêu thụ nông sản đầu ra cho nông dân.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh; đồng thời, nghiên cứu bổ sung, ban hành chính sách mới, chính sách đặc thù của tỉnh để hỗ trợ, gắn kết các chủ thể chính trong kênh tiêu thụ nông sản phát triển bền vững từ khâu cung ứng vật tư đầu vào cho sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông sản đầu ra cho nông dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Đề án

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và các chính sách về phát triển nông nghiệp, chương trình xây dựng nông thôn mới đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các Hiệp hội ngành hàng và các tỉnh, thành phố trong cả nước kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản trên địa bàn tỉnh về nhu cầu, yêu cầu chất lượng đối với từng loại nông sản của thị trường trong nước và các nước nhập khẩu để doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh sát với nhu cầu thị trường.

- Thông qua Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh nắm bắt và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình thực hiện Đề án.

2. Phát triển liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến phát triển liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp; ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với thực tế nhằm khuyến khích phát triển các hình thức hợp tác, liên kết, phát triển các chuỗi giá trị, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia từ khâu sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp như: Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7

năm 2019 của HĐND tỉnh Lai Châu Quy định chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm thu hút các doanh nghiệp có vốn, khoa học công nghệ vào liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, là đầu tàu dẫn dắt các doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất, hướng tới hình thành và phát triển các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp, trở thành lực lượng quan trọng phát triển nông nghiệp hàng hóa.

- Tập trung tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, gia tăng giá trị trên diện tích đất canh tác, xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo chuỗi sản phẩm và an toàn thực phẩm, tập trung phát triển một số sản phẩm chủ lực như: Chè, chuối, mắc ca, lúa đặc sản, lúa chất lượng cao, quế, sơn tra,...; xây dựng và hình thành các vùng sản xuất tập trung về rau, hoa, cây ăn quả. Nâng cao tỷ trọng ngành chăn nuôi, thủy sản trong cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển chăn nuôi quy mô tập trung, trang trại, gia trại,...

3. Phát triển kết cấu hạ tầng thương mại

- Tổ chức đánh giá kết quả triển khai quy hoạch hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó đề xuất các nội dung quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại giai đoạn tiếp theo để tích hợp vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tạo cơ sở pháp lý định hướng thu hút các nguồn lực xã hội vào phát triển đồng bộ hạ tầng thương mại, đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa nói chung và phục vụ nhu cầu tiêu thụ nông sản nói riêng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho lưu chuyển hàng hóa và bảo quản, tiêu thụ nông sản.

- Xây dựng và triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư để thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị và hệ thống bán buôn, bán lẻ, cửa hàng tiện ích, bách hóa tổng hợp theo hướng hiện đại tại trung tâm các huyện, thành phố, khu vực đông dân cư. Đồng thời, lồng ghép các nguồn lực từ ngân sách Trung ương, các chương trình, đề án để xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các chợ tại vùng nông thôn, biên giới phục vụ nhu cầu trao đổi hàng hóa, nhất là các mặt hàng nông sản và giống vật tư nông nghiệp phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

- Đầu tư phát triển một số chợ gắn với phát triển kinh tế ban đêm, phát triển du lịch ở những khu vực, địa điểm phù hợp để tạo dựng thêm các kênh quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản, đặc biệt là các sản phẩm đặc sản vùng miền và các sản phẩm OCOP của tỉnh.

4. Về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh xây dựng và thực hiện hiệu quả các đề án xúc tiến mại theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Lai Châu.

- Lồng ghép nội dung xây dựng nhãn hiệu cho các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của tỉnh trong khuôn khổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quản lý, hỗ trợ phát triển các sản phẩm nông sản đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ, đồng thời tăng cường hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân xây dựng hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa, mã số, mã vạch; thực hiện ghi nhãn mác hàng hóa theo quy định trước khi đưa ra lưu thông, tiêu thụ trên thị trường để nâng cao giá trị, sức cạnh tranh hàng hóa.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh hàng nông sản của tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu sản phẩm vùng miền, chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại để tìm kiếm đối tác mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Tăng cường liên kết vùng, phối hợp với các tỉnh khu vực Tây Bắc như: Sơn La, Điện Biên, Lào Cai, Yên Bái tổ chức các chương trình “Tuần lễ hàng nông sản Tây Bắc” tại hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại của các tỉnh, thành phố lớn như: Hà Nội, Hải Phòng,... qua đó quảng bá, giới thiệu các sản phẩm thế mạnh, đặc sản của tỉnh đến người tiêu dùng trong cả nước.

- Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch gắn với phát triển các điểm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm quà tặng truyền thống phục vụ nhu cầu của khách du lịch tại các khu, điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

5. Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử và áp dụng truy xuất nguồn gốc trong kinh doanh tiêu thụ nông sản

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1344/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Lai Châu về phát triển thương mại điện tử tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, trong đó chú trọng các nội dung:

+ Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử, áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến, hiện đại hóa hệ thống phân phối và tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

+ Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng thương mại điện tử cho các mặt hàng nông sản, tạo dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để tối ưu hóa chi phí và thời gian đưa hàng hóa ra thị trường

+ Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hộ nông dân phân phối sản phẩm, hàng hóa nông sản trên môi trường thương mại điện tử.

+ Duy trì hoạt động thường xuyên và nâng cấp Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Lai Châu tại địa chỉ www.laichau.biz có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản trên môi trường trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh Lai Châu Quy định chính sách hỗ trợ tài chính trong chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ và các hoạt động khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong thực hiện xác lập quyền sở hữu công nghiệp và truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm hàng hóa của đơn vị mình.

6. Thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng cho các dự án nông nghiệp theo hướng hỗ trợ, khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ và phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh Lai Châu Quy định chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận vốn tín dụng. Qua đó, đa dạng các sản phẩm tín dụng, dịch vụ ngân hàng hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản của doanh nghiệp và người dân.

7. Tăng cường quản lý quy trình sản xuất và kiểm tra chất lượng sản phẩm nông sản

- Tăng cường quản lý quy trình sản xuất nông sản, khuyến khích các cơ sở

sản xuất hàng hóa tập trung áp dụng các quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, an toàn thực phẩm, tiến tới sản xuất sản phẩm hữu cơ, đảm bảo nông sản được tiêu thụ trong chuỗi giá trị đáp ứng đủ tiêu chuẩn trong nước và các nước nhập khẩu.

- Đẩy mạnh công tác quản lý các hoạt động thu mua nông sản của thương nhân, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định, tranh mua, tranh bán, ép giá làm bất ổn thị trường, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh và quyền lợi của các hộ nông dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường vật tư nông nghiệp; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi không rõ nguồn gốc, không đảm bảo chất lượng; kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng, nhập lậu, không trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng tại Việt Nam. Qua đó, tạo môi trường kinh vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp lành mạnh, đảm bảo cho hoạt động sản xuất nông nghiệp đạt năng suất, chất lượng, đồng thời góp phần bảo vệ quyền lợi, sức khỏe của người tiêu dùng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình khoa học và công nghệ, các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

2. Huy động đóng góp, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hàng năm các cơ quan lập dự toán chi tiết đề nghị cấp kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu đã được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện, sơ kết, tổng kết gửi về Sở Công Thương để tổng hợp.

2. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm, sơ kết, tổng kết, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công Thương theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KT1, KT5, KT6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng A Tính